

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BẾN CÁT  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2021/HS-ST  
Ngày: 31-03-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Thế Thị Ngọc Anh

***Các Hội thẩm nhân dân:***

1. Ông Lê Văn Đặng
2. Ông Đỗ Minh Tùng

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Huỳnh Ngọc Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Thiện Đại – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 03 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2021/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 03 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Đặng Minh T, sinh năm: 1995 tại tỉnh Cà Mau; địa chỉ thường trú: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; con ông Đặng Văn L và bà Lê Thị H (đã chết); Tiền án; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 15/7/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Đặng Tiếng L, sinh năm: 1993 tại tỉnh Cà Mau; địa chỉ thường trú: Ấp M, xã T, huyện C, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Công nhân; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 9/12; con ông Đặng Văn L và bà Lê Thị H (đã chết); tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 15/7/2020 cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Trung Tr, sinh năm: 2000 tại tỉnh Đồng Tháp; địa chỉ thường trú: Ấp 2, xã M, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị Kim C; tiền án, tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Bến Cát từ ngày 15/7/2020 đến ngày 11/10/2020 được thay đổi biện pháp ngăn chặn, tại ngoại cho đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:***

1. Ông Đinh Ngọc Tr, sinh năm 1993 (vắng).

Trú: Ấp 1B, xã P, huyện P, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Nguyễn Phước A, sinh năm 2002 (vắng).

Trú: Khu phố 2, phường T, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Minh T sống cùng anh ruột là Đặng Tiếng L tại phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Trung Tr và Nguyễn Thanh N là bạn bè với T và L.

Trưa ngày 12/7/2020, sau khi đi đám cưới bạn, T về phòng trọ và rủ Nguyễn Trung Tr đi đến khu vực thuộc phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương uống bia. Đến khoảng 18 giờ 50 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu Suzuki Satria, biển số 61M1- 498.16 chở Tr về đến đoạn đường ĐT741 khu vực phường Tân Định, thị xã Bến Cát thì gặp Nguyễn Thanh N đang điều khiển xe mô tô biển số 68BA-001.66 chở Đặng Tiếng L trên đường. T tiếp tục điều khiển xe chạy đến Ngã 3 giao nhau với đường Mỹ Phước – Tân Vạn thì thấy anh Đinh Ngọc T đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển số 61F1-377.77 chở bạn gái là chị Nguyễn Phước A chạy phía trước cùng chiều. T thấy xe mô tô của anh T có độ pô gây tiếng nổ lớn liền điều khiển xe mô tô vượt lên bên trái rồi nẹt pô, anh T thấy vậy nên cũng nẹt pô lại. T mới nói “Đánh nhau không”, anh T không trả lời mà cho xe tăng tốc. Thấy vậy, T quay lại kêu N và L chạy lên đánh T rồi điều khiển xe đuổi theo anh T. Khi đến trước quán hủ tiếu Nguyên Ký thuộc khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương, T vượt lên bên trái xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển số 61F1-377.77 rồi dùng chân phải đạp vào xe anh T nhưng đạp trượt. Anh T liền dừng xe lại bên lề đường thì T điều khiển xe vượt qua rồi cũng dừng xe. T bước xuống xe đi lại, xông vào đánh anh T (lúc này Tr vẫn ngồi trên xe). Anh T bước xuống xe lấy nón bảo hiểm đánh lại T (chị A vẫn ngồi trên xe). Lúc này, N và L chạy đến cũng xuống xe chạy đến đánh anh T. Anh T bỏ chạy vào quán hủ tiếu Nguyên Ký. T, L và N đuổi theo anh T vào quán nhưng không đánh được nên quay ra. Lúc này, T nhìn thấy chị A ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển số 61F1-377.77, đang sử dụng điện thoại gọi điện, T liền đi đến chửi “Đ.M mày gọi cho người đến hả” và xông vào, dùng tay trái đánh vào lưng của chị A còn tay phải giật lấy điện thoại của chị A nhưng không giật được do chị A giữ chặt. Lúc này, L và N từ trong quán Nguyên Ký đi ra, L thấy T đang giằng co, giật điện thoại của chị A thì chạy lại, đứng phía sau đẩy vào vai phải chị A nhằm mục đích giúp T chiếm đoạt điện thoại của chị A. L đẩy làm chị A rớt xuống xe ra phía ngoài đường, cách xe khoảng 01m, chị A vẫn giữ được điện thoại trên tay. Lúc này, xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển số 61F1-377.77 bị đổ nghiêng về bên trong lề đường. T liền đỡ xe mô tô đứng lên rồi leo lên xe Honda Sonic, biển số 61F1-377.77 khởi động điều khiển chạy đi. Triển cũng khởi động xe mô tô hiệu Suzuki Satria màu đỏ - đen, biển số 61M1- 498.16 điều khiển chạy theo T. Thấy vậy, L và N cũng nhanh chóng lên xe mô tô biển số 68BA-001.66 chạy đi.

Sau khi chiếm đoạt được xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển số 61F1-377.77, T điều khiển xe chạy về hướng khu công nghiệp Mỹ Phước 3 rồi chạy về phòng trọ của Tr tại khu phố 2, phường Định Hòa, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương. Tr cũng chạy xe về tới phòng trọ. Tại đây, T kêu Tr mang theo chìa khóa 10 đến khu dân cư khu phố 5, phường Hòa Phú, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương để gỡ biển số xe 61F1-377.77 nhằm mục đích chạy xe đi tiêu thụ sẽ không bị phát hiện. Tr kêu T khi bán được xe mô tô thì chia cho Tr số tiền 7.000.000 đồng. Sau đó, T bỏ biển số 61F1-377.77 vào 01 bịch ny lon màu đen rồi vứt vào 01 thùng rác ở gần đường ĐT741 rồi điều khiển xe mô tô vừa thay biển số về nhà của mình tại ấp Mỹ Hưng, xã Trần Thới, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tìm nơi bán xe.

Sau khi sự việc xảy ra, L có điện thoại cho T hỏi “mày lấy xe của người ta đi đâu” thì T kêu “bán rồi”. Đến ngày 14/7/2020, ông Đặng Văn L là cha ruột của T phát hiện T sử dụng xe mô tô hiệu Sonic không có biển kiểm soát, nghi là T sử dụng tài sản do phạm pháp mà có, nên ông L trình báo sự việc đến Công an xã Trần Thới. Công an xã Trần Thới đã mời T về trụ sở Công an xã để làm việc. Sau đó, vụ việc được chuyển cho Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát để giải quyết theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu đen đỏ đã dán Decal màu vàng đen, biển số 61F1-377.77, số khung: 1114JK161435, số máy KB11E1161445 (đã qua sử dụng) do Đinh Ngọc T đứng tên chủ sở hữu;
- 01 (Một) xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150, màu đỏ - đen, biển số 66M1-498.16, số máy: CGA1ID200329, số khung: MH8DL11AZKJ200403 (đã qua sử dụng) do Nguyễn Trung Tr đứng tên chủ sở hữu;
- 01 (Một) xe mô tô hiệu FUSIN, màu đen đỏ, biển số 68BA-001.66, số khung: RRDCB1RRBD861772, số máy: VDTFS1P39FMB861772, kiểu dáng Sirius Trung Quốc của Nguyễn Thanh N;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus – 32Gb màu vàng Gold (đã qua sử dụng) của Nguyễn Phước A;
- 01 chìa khóa (cờ lê) 10 bằng kim loại màu trắng dài 14cm là công cụ mở biển số 61F1-377.77 xe mô tô bị hại;
- 01 USB lưu giữ 02 đoạn Camera tại hiện trường.

Tại Cơ quan điều tra, Đặng Minh T, Nguyễn Trung Tr, Đặng Tiếng L, Nguyễn Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Ngày 17/7/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu đen đỏ đã dán Decal màu vàng đen, biển số 61F1-377.77, số khung: 1114JK161435, số máy KB11E1161445 trị giá 42.000.000 đồng, 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, loại 32Gb màu vàng Gold trị giá 3.200.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 45.200.000 đồng.

Ngày 06/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát ra Quyết định xử lý vật chứng, tiến hành giao trả:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu đen đỏ đã dán Decal màu vàng đen, biển số 61F1-377.77, số khung: 1114JK161435, số máy KB11E1161445 cho ông Đinh Ngọc T. Ông T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus – 32Gb màu vàng Gold cho Nguyễn Phước A. Bà A đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Đối với hành vi của Nguyễn Thanh N quá trình điều tra N bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT-VKSBC ngày 24/02/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Đặng Minh T, Đặng Tiếng L về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Trung Tr về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Đặng Minh T, Đặng Tiếng L về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Trung Tr về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T từ 05 năm đến 06 năm tù.

Xử phạt bị cáo Đặng Tiếng L từ 03 năm đến 04 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017: xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Tr từ 12 đến 14 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng của vụ án: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a khoản 2 Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa (cờ lê) 10 bằng kim loại màu trắng dài 14cm .

+ Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung Tr 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150, màu đỏ - đen, biển số 66M1- 498.16, số máy: CGA1ID200329, số khung: MH8DL11AZKJ200403.

+ 01 (Một) xe mô tô hiệu FUSIN, màu đen đỏ, biển số 68BA-001.66, số khung: RRDCB1RRBD861772, số máy: VDTFS1P39FMB861772, kiểu dáng Sirius Trung Quốc thu giữ của Nguyễn Thanh N sẽ xử lý sau.

Bị cáo Đặng Minh T, Đặng Tiếng L, Nguyễn Trung Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Trong quá điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến về quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, nội dung bản Cáo trạng số 33/CT-VKSBC ngày 24/2/2021.

Tại phiên tòa, các bị cáo không đưa ra chứng cứ, tài liệu và lập luận gì để đối đáp với Kiểm sát viên về nội dung luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, các bị cáo đều ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bến Cát, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, bị hại và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Đặng Minh T, Đặng Tiếng L, Nguyễn Trung Tr đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo, bị hại tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Do đó Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Các bị cáo T, L và Nguyễn Thanh N có hành vi đuổi đánh bị hại T khiến bị hại T bỏ xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển số 61F1-377.77 đang có bị hại A ngồi trên xe để bỏ chạy. Khi bị hại A đang ngồi trên xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, biển số 61F1-377.77 thì bị cáo T có hành vi dùng tay đánh vào người của chị A và giật chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, loại 32Gb màu vàng Gold chị A cầm trên tay. Do chị A giữ chặt điện thoại trên tay nên T không giật được. Bị cáo Đặng Tiếng L có hành vi dùng vũ lực đẩy vào vai của chị A nhằm mục đích giúp T chiếm đoạt điện thoại của chị A khiến chị A rời khỏi xe làm chiếc xe mô tô biển số 61F1-377.77 đổ ra lề đường. Bị cáo T đã có hành vi dựng xe mô tô biển số 61F1-377.77 lên rồi nhanh chóng điều khiển chạy đi chiếm đoạt chiếc xe.

Ngày 17/7/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng thị xã Bến Cát, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, màu đen đỏ đã dán Decal màu vàng đen, biển số 61F1-377.77, số khung: 1114JK161435, số máy KB11E1161445 trị giá 42.000.000 đồng, 01 Điện thoại di động hiệu Iphone 6S Plus, loại 32Gb màu vàng Gold trị giá 3.200.000 đồng.

Bị cáo T có hành vi dùng vũ lực là dùng tay đánh vào người bị hại A và dùng tay giật điện thoại của bị hại A đang nằm trong tay để chiếm đoạt điện

thoại. Bị hại A bị rút khỏi xe mô tô biển số 61F1-377.77 khiến xe mô tô đổ ra đất, bị cáo T liền chiếm đoạt xe nổ máy xe rồi điều khiển xe bỏ chạy hành vi của bị cáo T đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo L có hành vi dùng vũ lực đó là dùng tay đẩy vào vai của bị hại A nhằm giúp sức cho T chiếm đoạt điện thoại của chị A. Hành vi của bị cáo L đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Bị cáo Nguyễn Trung Tr biết được xe mô tô biển số 61F1-377.77 do bị cáo T chiếm đoạt của bị hại nhưng vẫn giúp bị cáo T tháo biển số xe để bị cáo T đem xe đi bán và giao hẹn với bị cáo T là bị cáo T phải chia cho bị cáo 7.000.000 đồng nếu bán được xe. Hành vi của Nguyễn Trung Tr đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát truy tố các bị cáo Đặng Minh T, Đặng Tiếng L về tội “Cướp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; truy tố bị cáo Nguyễn Trung Tr về tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; các bị cáo hoàn toàn đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Các bị cáo T và L thực hiện hành vi chiếm đoạt điện thoại của bị hại Anh với tính chất đồng phạm, cùng thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo L giúp sức cho bị cáo Tội.

Hành vi của bị cáo T là nguy hiểm xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại. Bị cáo chiếm đoạt điện thoại của bị hại A và cả xe mô tô biển số 61F1-377.77 của bị hại T. Do đó hình phạt của bị cáo phải cao hơn bị cáo L.

Bị cáo L có hành vi đồng phạm giúp sức cho bị cáo T chiếm đoạt điện thoại của bị cáo A. Hành vi của bị cáo cũng nguy hiểm cần có một hình phạt nghiêm.

Bị cáo Tr biết tài sản do bị cáo T phạm tội mà có vẫn thực hiện hành vi tiêu thụ. Do đó cần có hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi của bị cáo.

Hành vi của các bị cáo là rất nguy hiểm đối với xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất và mức độ phạm tội của từng bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo được cân nhắc, xem xét khi quyết định hình phạt: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Riêng bị cáo Tr phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều

51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Đinh Ngọc T đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Sonic, bà Nguyễn Phước A đã nhận lại 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6Plus – 32Gb màu vàng Gold. Ông T và bà A không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét.

Đối với hành vi của Nguyễn Thanh N, quá trình điều tra N đã bỏ trốn, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Bến Cát đã ra Quyết định truy nã, khi bắt được sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] Vật chứng:

Cần tịch thu tiêu hủy đối với: 01 chìa khóa (cờ lê) 10 bằng kim loại màu trắng dài 14cm là công cụ phạm tội;

Đối với 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150, màu đỏ - đen, biển số 66M1- 498.16, số máy: CGA1ID200329, số khung: MH8DL11AZKJ200403 (đã qua sử dụng) do Nguyễn Trung Tr đứng tên chủ sở hữu cần trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (Một) xe mô tô hiệu FUSIN, màu đen đỏ, biển số 68BA-001.66, số khung: RRDCB1RRBD861772, số máy: VDTFS1P39FMB861772, kiểu dáng Sirius Trung Quốc thu giữ của Nguyễn Thanh N sẽ xử lý sau.

[7] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Đặng Minh T và bị cáo Đặng Tiếng L phạm tội: “Cướp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Đặng Minh T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2020.

Xử phạt bị cáo Đặng Tiếng L 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2020.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 323; điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung Tr phạm tội: “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung Tr 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án được khấu trừ thời gian tạm giam trước đây từ ngày 15/7/2020 đến ngày 11/10/2020.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

4. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chìa khóa (cờ lê) 10 bằng kim loại màu trắng dài 14cm.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trung Tr 01 xe mô tô hiệu Suzuki Satria F150, màu đỏ - đen, biển số 66M1- 498.16, số máy: CGA1ID200329, số khung: MH8DL11AZKJ200403 (xe không gương bên phải, không khóa, tại thời điểm nhận xe không khởi động được).

*(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/2/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương).*

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Đặng Minh T, Đặng Tiếng L, Nguyễn Trung T mỗi người phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- Công an thị xã Bến Cát;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Thế Thị Ngọc Anh**